

Bản án số: 08/2025/HNGĐ-ST

Ngày 30 - 6 - 2025

“V/v: Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp
nuôi con sau khi ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ, TỈNH QUẢNG NINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Dương Thị Thu Hà**

Các Hội thẩm nhân dân: bà **Nguyễn Kim Liên** và ông **Phạm Văn Kha**

- *Thư ký phiên tòa:* ông **Lê Hồng Sơn** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* ông **Đặng Đức Trung** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hà mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 09/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2025 về việc “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2025/HPT-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự

- Nguyên đơn: chị **Hoàng Thị L** (tên gọi cũ: Hoàng Thị H), sinh năm: 1992; nơi thường trú: xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Công ty Luật TNHH P; địa chỉ: phường D, quận C, thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: ông **Đỗ Văn T** - là Luật sư thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội.

Công tác tại Công ty Luật TNHH P; địa chỉ: phường D, quận C, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Bị đơn: anh **Nguyễn Thanh N**, sinh năm: 1986; nơi thường trú: thị trấn H, huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt lần 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 11/12/2024, đơn khởi kiện sửa đổi, bổ sung ngày 21/4/2025 và bản tự khai, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của chị **Hoàng Thị L** (tên cũ là Hoàng Thị H) thể hiện nội dung:

Tại quyết định số 45/2015/QĐST-HNGĐ công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự của Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 29/9/2015 đã công nhận sự thỏa thuận giữa chị và anh Nguyễn Thanh N là giao cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 17/6/2011 cho anh N nuôi dưỡng, giáo dục cháu từ tháng 09/2015 cho đến khi cháu H đủ tuổi thành niên. Tuy nhiên, đến nay chị nhận thấy, anh N không còn đủ điều kiện để thực hiện trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, vì sau khi ly hôn, anh N nhiều lần cấm cản, cản trở trong việc liên lạc, thăm nom, chăm sóc con, thường xuyên ngăn cấm không cho cháu về nhà ngoại để thăm mẹ cũng như ông bà ngoại. Bên cạnh đó, anh N hiện nay không có việc làm ổn định, thường xuyên không đi làm, vì vậy không đủ điều kiện kinh tế để nuôi dưỡng con. Anh N cũng không quan tâm chăm sóc con cũng như không để ý việc học hành của con. Hơn nữa, anh N thường xuyên say rượu, chửi bới, đe dọa và đánh con. Gần đây nhất là tháng 7/2024, cháu bị cha đánh nên chị đã trình báo cơ quan chức năng. Tuy nhiên, sau đó mọi việc vẫn tiếp diễn, mỗi lần say rượu anh N vẫn chửi và đánh con. Nay tôi nhận thấy, con chung của tôi và anh N cần có sự chăm lo của mẹ để con phát triển trong môi trường tốt nhất.

Nay, chị Hoàng Thị L đề nghị Tòa án giải quyết: thay đổi người trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Gia H, sinh ngày 17/6/2011 sau khi ly hôn từ anh Nguyễn Thanh N sang cho chị là Hoàng Thị L.

** Đối với bị đơn anh Nguyễn Thanh N:* quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhiều lần tổng đạt văn bản tố tụng cho Nguyễn Thanh N nhưng anh N đều từ chối nhận. Nhưng Tòa án đã thực hiện tổng đạt hợp lệ các tài liệu gồm: thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và thông báo kết quả về phiên họp này, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và các văn bản tố tụng cần thiết trong quá trình giải quyết cho anh N; đồng thời bản thân anh N đã được người đại diện của người khởi kiện là Công ty Luật TNHH P thực hiện việc giao gửi bản sao đơn khởi kiện và tài liệu chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện theo quy định tại khoản 9 Điều 70 Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS) nhưng anh N vẫn không tham gia tố tụng, không thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Hoàng Thị L và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã cung cấp các tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện gồm bản sao các tài liệu: Căn cước công dân; Giấy khai sinh; Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 37/2015/QĐST-HNGĐ ngày 04/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh; Biên bản làm việc; Phiếu gửi EMS; Hợp đồng ủy quyền; Đơn trình bày; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; sao kê tài khoản ngân hàng; Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị đơn anh Nguyễn Thanh N không cung cấp tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án.

Tòa án thu thập tài liệu, chứng cứ: Biên bản xác minh tại khu phố; Biên bản xác minh tại Công an và UBND thị trấn H, huyện H cùng tài liệu kèm theo;

Bản trình bày ý kiến của cháu Nguyễn Gia H; Các văn bản của cơ quan có thẩm quyền liên quan trong việc giải quyết vụ án gồm: Phòng Văn hóa, khoa học và Thông tin huyện Hải Hà và phòng Y tế huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà phát biểu quan điểm như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật của người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

+ Người tiến hành tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật;

+ Người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã chấp hành nghiêm chỉnh quyền, nghĩa vụ của đương sự quy định tại Điều 70, 71 của BLTTDS; bị đơn không chấp hành quyền, nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại Điều 70, 72 của BLTTDS.

- Về đường lối giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Căn cứ: Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị L (tên cũ là Hoàng Thị H) về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn từ anh Nguyễn Thanh N sang cho chị L.

Giao cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 15/10/2010 cho chị Hoàng Thị L (tên cũ là Hoàng Thị H) chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và quan điểm giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- *Về thẩm quyền giải quyết vụ án:* Yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị L (tên cũ là Hoàng Thị H) về việc tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với bị đơn là anh Nguyễn Thanh N thường trú tại khu phố Chu Văn An, thị trấn H, huyện H, tỉnh Quảng Ninh là tranh chấp dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Hải Hà tiến hành thụ lý giải quyết vụ án là đảm bảo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền.

- *Về thủ tục mở phiên họp kiểm tra, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải:* quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không tham gia tố tụng, nguyên đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải, do đó, vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo qui định tại khoản 4 Điều 207 của BLTTDS. Tuy nhiên, Tòa án cũng đã thông báo kết quả phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ cho bị đơn. Chị L thông qua người đại diện theo ủy quyền đã thực hiện việc gửi bản sao đơn khởi kiện và tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện cho anh N thể hiện tại phiếu gửi EMS là đảm bảo quyền lợi cho anh N.

- *Về thủ tục xét xử vắng mặt bị đơn:* Quá trình giải quyết, anh Nguyễn Thanh N không tham gia tố tụng, không có lời khai thể hiện quan điểm, Tòa án thực hiện giao gửi văn bản nhiều lần nhưng anh N vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử đã căn cứ khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 233 của BLTTDS hoãn phiên tòa, thực hiện tổng đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa và Giấy triệu tập cho đương sự theo đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa ngày 30/6/2025, chị L và người đại diện theo ủy quyền đều có mặt, anh N vắng mặt lần thứ hai, không có lý do. Do đó, việc Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn Nguyễn Thanh N đảm bảo đúng quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 của BLTTDS.

[2]. Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hoàng Thị L (tên cũ là Hoàng Thị H) như nêu trên, Hội đồng xét xử thấy:

Ngày 29/9/2015 chị Hoàng Thị L (tên cũ là Hoàng Thị H) và anh Nguyễn Thanh N đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 45/2015/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Tại quyết định này, chị Hung và anh N thống nhất thỏa thuận giao con chung là cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 17/6/2011 cho anh N trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, chị Hung không phải cấp dưỡng nuôi con chung, chị Hung có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung.

Nay, chị Hoàng Thị L có yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn nhưng không thỏa thuận được với anh Nguyễn Thanh N là người đang trực tiếp nuôi dưỡng con chung nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình “2. *Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây: b) Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con*” để giải quyết, cụ thể:

+ Tại các biên bản xác minh tại Công an, UBND thị trấn Quảng Hà và tại khu phố trong quá trình giải quyết cũng như biên bản làm việc về việc xác minh trẻ em bị bạo hành ngày 24/7/2024 của Đoàn làm việc UBND thị trấn Quảng Hà để thể hiện: anh Nguyễn Thanh N có những hành vi dạy con quá mức như đánh, tát cháu Gia Huy. Trong thời gian tiếp theo, khu phố vẫn có thông tin về việc anh N tiếp tục có hành vi ảnh hưởng đến việc phát triển bình thường của con.

Như vậy, anh Nguyễn Thanh N là người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn nhưng đã có những hành vi không đảm bảo quyền lợi cho con.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình “*Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của con từ đủ 07 tuổi trở lên*”. Do đó, trường hợp con chung của chị L và anh N là Nguyễn Gia H, sinh ngày 17/6/2011 đến ngày Tòa án thụ lý vụ án đã trên 07 tuổi, cần thiết phải xem xét nguyện của con xem cháu muốn ở với ai. Tại Bản trình bày ý kiến ngày 15/5/2025 của cháu H gửi đến đại diện tổ dân phố khu phố Chu Văn An thể hiện về việc anh N thường xuyên rượu chè, rồi về đánh đập con, không quan tâm đến cuộc sống và học hành của con. Nay con muốn quay về ở với mẹ để con có thể ổn định về thể chất và tinh thần tập trung học hành.

Quá trình giải quyết, anh N không tham gia tố tụng, không có quan điểm giải quyết.

Đại diện cơ quan quản lý Nhà nước về trẻ em nơi cháu H sinh sống có quan điểm: Phòng Y tế; Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy từ sau khi ly hôn đến nay, mặc dù quyết định ly hôn giao con chung cho anh N nhưng việc nuôi dưỡng con của anh N không đảm bảo, làm ảnh hưởng đến cuộc sống sinh hoạt, tinh thần của con là vi phạm quyền về nghĩa vụ của cha mẹ quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Hôn nhân và gia đình: “...*chăm lo việc học tập, giáo dục để con phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức, trở thành người con hiếu thảo của gia đình, công dân có ích cho xã hội*”.

Đồng thời, xét về nguyện vọng của cháu Nguyễn Gia H mong muốn được chung sống cùng với mẹ là Hoàng Thị L (tên cũ là Hoàng Thị H).

Bên cạnh đó, điều kiện kinh tế chị L có thu nhập và công việc ổn định và điều kiện về nơi ở của chị L cũng đảm bảo việc chăm lo cho con Nguyễn Gia H.

Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con chung của anh N và chị L, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị L (tên cũ là Hoàng Thị H) về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn từ anh Nguyễn Thanh N sang cho chị, nên, cần thiết giao con chung Nguyễn Gia H, sinh ngày 17/6/2025 cho chị L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

[3]. Về nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm: do có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí, nhưng nguyên đơn chị Hoàng Thị L tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, xét quan điểm của chị L là phù hợp, nên Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận.

[4]. Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm a khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; khoản 3 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị L (tên cũ là Hoàng Thị H) về việc “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” với anh Nguyễn Thanh N.

Giao con chung Nguyễn Gia H, sinh ngày 17/6/2011 cho chị Hoàng Thị L (tên cũ là Hoàng Thị H) là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung Nguyễn Gia H thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Nguyễn Thanh N không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Các đương sự có quyền, nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật; Trên cơ sở lợi ích của con chung, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

2. Về nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm: chị Hoàng Thị L (tên cũ là Hoàng Thị H) chịu án phí dân sự sơ thẩm, số tiền là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0005219 ngày 22/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Chị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: nguyên đơn có người đại diện theo ủy quyền quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- UBND thị trấn H, huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Dương Thị Thu Hà